

CÔNG TY CP MINH HỮU
LIÊNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09082021/BCQT-MHL

Tp. HCM, ngày 09 tháng 08 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty (6 tháng đầu năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 41-43 đường D1, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP.HCM
- Điện thoại: 028 62874071 Fax: 028 62874081 Email: Minh.tran@minghuulien.com
- Vốn điều lệ: 54.309.230.000 đồng
- Mã chứng khoán: MHL
- Mô hình quản trị công ty:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|---|
| 1 | 08012011/NQ- ĐHCĐ/MHL | 08/01/2021 | Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ Đông với nội dung như sau: 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021. 2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2021. |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------|---|
| | | | <ol style="list-style-type: none"> 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021. 4. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính 2020 và thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam. 5. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm tài chính 2020 cho cổ đông hiện hữu. 6. Thông qua nội dung “Thù lao và chi phí hoạt động cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm tài chính 2020” 7. Thông qua Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận năm tài chính 2021. 8. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2021. 9. Thông qua nội dung “Thù lao và chi phí hoạt động cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm tài chính 2021”. 10. Thông qua nội dung Lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán năm tài chính 2021. 11. Thông qua việc sử dụng quỹ đầu tư phát triển Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên. 12. Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Công ty CP Minh Hữu Liên. 13. Thông qua tờ trình về báo cáo miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2024. 14. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Minh Hữu Liên. |

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ(<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|----------------------|---|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Trần Tuấn Minh | Chủ tịch HĐQT | 09/02/2015 | |
| 2 | Ông Lê Tấn Quốc | Thành viên HĐQT | 09/02/2015 | |
| 3 | Ông Nguyễn Quang Hải | Thành viên HĐQT độc lập | 09/02/2015 | |
| 4 | Ông Phạm Vĩnh Đức | Thành viên HĐQT độc lập | 08/01/2021 | |
| 5 | Ông Võ Quốc Toàn | Thành viên HĐQT độc lập | 08/01/2021 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|--|
| 1 | Ông Trần Tuấn Minh | 4/4 | 100% | |
| 2 | Ông Lê Tấn Quốc | 4/4 | 100% | |
| 3 | Ông Nguyễn Quang Hải | 4/4 | 100% | |
| 4 | Ông Phạm Vĩnh Đức | 4/4 | 100% | |
| 5 | Ông Võ Quốc Toàn | 1/4 | 25% | Lý do cá nhân, không thu xếp được lịch |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch của năm tài chính 2021.
- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm tài chính 2020 của Ban Giám Đốc trước Đại hội đồng cổ đông. Giám sát việc tổ chức họp Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2021.

- Định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):** Công ty không thành lập tiểu ban thuộc HĐQT

5. **Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:**

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|--|-----------------|
| 1 | 13012011/QĐ-HĐQT/MHL | 13/01/2021 | Điều chỉnh cơ cấu ban Tổng Giám đốc Công ty CP Minh Hữu Liên | 100% |
| 2 | 09022021/NQ-HĐQT | 09/02/2021 | Thông qua kết quả đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2020 | 100% |
| 3 | 15042021/QĐ-MHL | 15/04/2021 | Triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 08012021/NQ-ĐHĐCĐ/MHL ngày 08/01/2021 | 100% |
| 4 | 15042021/NQ-HĐQT | 15/04/2021 | Thông qua bộ Hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 08012021/NQ-ĐHĐCĐ/MHL ngày 08/01/2021 | 100% |

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

| Stt | Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán | | Trình độ chuyên môn |
|-----|----------------------------------|--------------------------|--|-----------------|---------------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm | |
| 1 | Bà Nguyễn Thị Hoàng Vân | Trưởng Ban kiểm soát | 01/03/2012 | | Thạc sỹ |
| 2 | Bà Hồ Thị Huỳnh Giao | Thành viên Ban kiểm soát | 09/02/2015 | | Đại học |
| 3 | Ông Huỳnh Trung Hiếu | Thành viên Ban kiểm soát | 09/02/2015 | | Đại học |

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

| Stt | Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Hoàng Vân | 2/2 | 100% | 100% | |
| 2 | Bà Hồ Thị Huỳnh Giao | 2/2 | 100% | 100% | |
| 3 | Ông Huỳnh Trung Hiếu | 2/2 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty năm 2021 về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.
- Giám sát các quyết định trong hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý là phù hợp với điều kiện thực tế và quy định tại Điều lệ Công ty.
- Giám sát vấn đề công bố thông tin, báo cáo quản trị định kỳ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo các thông tin hoạt động đều được công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông, của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi. Các thành viên Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng Quản trị, các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc.
- Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị được ban hành đều nhận được sự phân tích, đánh giá đồng thuận của Ban Kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

- Giám sát về thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính;
- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập. Đồng thời phối hợp với kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán báo cáo tài chính. Giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính quý 1, quý 2 năm 2021 theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết;

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;
- Thẩm định lại báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

IV. Ban điều hành

| Stt | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành | |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|--|-----------------|
| | | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Lê Tấn Quốc | 27/05/1972 | Đại học | 29/02/2020 | |
| 2 | Ông Vương Thành Phát | 22/10/1982 | | 03/03/2020 | |
| 3 | Bà Huỳnh Bội Bội | 16/03/1983 | Đại học | 21/12/2017 | |
| 4 | Ông Phạm Vĩnh Đức | 24/12/1975 | Đại học | 13/01/2021 | |

V. Kế toán trưởng

| Stt | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành | |
|-----|-----------------------|---------------------|---------------------|--|-----------------|
| | | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Đinh Thị Nguyên Hương | 20/12/1978 | Đại học | 20/12/2007 | |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Không đào tạo

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:
 Không có

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|--|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|-----------------------------------|
| | | | | | | | | | |

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---|--|---------|
| | | | | | | | | |

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|--|---------------------|--|---------|
| | | | | | | | | | |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: Không có

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ công ty

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--------|--|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|---------------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Huỳnh Bội Bội | | 184.219 | 3,392% | 0 | 0% | Bán |
| 2 | Lê Diệu Trung | Chồng Ms. Huỳnh Bội Bội | 45.986 | 0,847% | 0 | 0% | Bán |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- SSC, HNX;
- Lưu: Hồ sơ chứng khoán MHL

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TRẦN TUẤN MINH